

Yêu cầu: Xây dựng chương trình quản lý nhân viên cho một công ty. Đối tượng quản lý bao gồm nhân viên phòng **Kinh doanh**, và phòng **Hành chính**. Dựa vào một số đặc tính của từng đối tượng, người quản lý cần đưa ra cách thức đánh giá khác nhau. Hãy xây dựng các lớp sau

	Modifier	Lớp trừu tượng Employee
Properties	protected	Tên, mã số, giới tính, ngày sinh, lương căn bản, hệ số lương, lương thực lãnh, thâm niên
Constructors	public	6 tham số: Tên, mã số, giới tính, ngày sinh, lương căn bản, thâm niên
Getters	public	Lương thực lãnh. Hệ số lương: Mặc định là 1. Cứ mỗi 5 năm công tác, hệ số lương tăng 1 bậc.
Setter	public	Thâm niên công tác: Không chấp nhận số âm.
Getters & Setter	public	Tên, mã số, lương căn bản
Methods	public	tínhLuong: tính Lương thực lãnh = lương căn bản * hệ số. Phương thức không trả về kết quả.
		xuatThongTinNV: xuất thông tin nhân viên.

	Modifier	Lớp Business kế thừa Employee
Properties	private	Doanh số, hoa hồng.
Constructors	public	0 tham số và 7 tham số: Tên, mã số, giới tính, ngày sinh, lương căn bản, thâm niên, doanh số.
Getters	public	Hoa hồng: Doanh số từ 5.000.000 đến dưới 10tr thì hoa hồng 5% trên doanh số. (Dưới 5tr không có hoa hồng) Doanh số từ 10.000.000 đến dưới 20tr thì hoa hồng 10% trên doanh số. Từ 20.000.000 thì hoa hồng 20% trên doanh số.
Getters & Setter	public	Doanh số: (setter) không chấp nhận số âm.
Methods	public	tínhLuong: override tính Lương thực lãnh = lương căn bản * hệ số + doanh số * hoa hồng. Hàm không trả về kết quả.
		xuatThongTinNV: override xuất thông tin nhân viên.

	Modifier	Lớp Administrator kế thừa Employee
Properties	private	Phụ cấp
Constructors	public	0 tham số và 7 tham số: Tên, mã số, giới tính, ngày sinh, lương căn bản, thâm niên, phụ cấp
Getters & Setter	public	Phụ cấp: (setter) không chấp nhận số âm.
Methods	public	tinhLuong: override tính Lương thực lãnh = lương căn bản * hệ số + phụ cấp, không trả về kết quả. xuatThongTinNV: override xuất thông tin nhân viên.

	Modifier	Lớp HR
Properties	private	Mảng Employee, sử dụng ArrayList
Constructors	public	0 tham số: khởi tạo mảng;
Methods	public	<ol style="list-style-type: none"> nhapDS: Nhập danh sách các nhân viên (có thể là nhân viên kinh doanh hoặc nhân viên hành chính; cho menu để người dùng lựa chọn). Lưu ý: Mã số không được trùng và bắt đầu bằng HR theo sau là 5 chữ số (ví dụ HR00111); Tên không được bỏ trống và tối đa 50 ký tự; Lương căn bản và thâm niên là số và lớn hơn 0; Doanh số là số, lớn hơn hoặc bằng 0; Giới tính chỉ nhập true (nam) hoặc false (nữ); Ngày sinh với định dạng dd/mm/yyyy và tuổi phải lớn hoặc bằng 18 xuatToanBoDS: Hiện thị danh sách các nhân viên xuatNVTheoLoai(loaiNV): Hiện thị danh sách nhân viên theo loại (loại nhân viên có thể là kinh doanh hoặc hành chính) tinhLuongTB: Tính và hiển thị lương trung bình toàn công ty timLuongCaoNhat: Tìm và hiển thị lương thực lãnh cao nhất timLuongThapNhat: Tìm và hiển thị lương thực lãnh thấp nhất timKiemNV: Tìm kiếm nhân viên theo mã số hoặc theo tên sapXepNV: Sắp xếp và hiển thị nhân viên tăng dần theo tên. Nếu trùng tên thì giảm dần theo lương thực lãnh xoaNVTheoMa(maNv): Xóa một nhân viên theo mã số capNhatNVTheoMa(maNv): Cập nhật thông tin nhân viên theo mã số Phương thức main: Tạo menu và gọi tất cả các phương thức trên